

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA RƯỢU NGK HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI



RƯỢU HÀ NỘI®

TÀI LIỆU PHỤC VỤ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023

Hà Nội, Tháng 4/2023

TÀI LIỆU

PHỤC VỤ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	NỘI DUNG
1	Báo cáo của Ban Giám đốc tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023
2	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023
3	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023
4	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 (tóm tắt)
5	Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023
6	Chế độ lương và thù lao năm 2023: HĐQT, BKS, Thư ký của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội (quyết toán năm 2022, dự kiến năm 2023)
7	Đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023
8	Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty
9	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2023

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Ban tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2023 xin báo cáo ĐHCĐ thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các nội dung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến của tất cả cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự bằng Thẻ biểu quyết hoặc bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu hoặc đại diện.
- Mỗi cổ đông được cấp 01 thẻ biểu quyết, 01 phiếu biểu quyết. Trên phiếu biểu quyết ghi rõ họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của Cổ đông đó. Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có dấu treo của HALICO, không tẩy xóa, cạo sửa, phải có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện. Cổ đông không ghi thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này, đánh dấu “X” bằng bút mực chọn một trong ba ô biểu quyết.

2. Cách thức biểu quyết:

- Phương thức biểu quyết thông qua nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

a. Phương thức nộp “Phiếu biểu quyết”: mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông được phát một (01) phiếu biểu quyết trong đó có ba (03) ô ý kiến: Tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đánh dấu “X” vào ô mình chọn. Phương thức này để thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

b. Phương thức giơ “Thẻ biểu quyết”: Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thì giơ thẻ biểu quyết. Phương thức này dùng để thông qua các nội dung khác với nội dung nêu tại điểm a nêu trên.

- Kết quả kiểm phiếu được Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.

3. Thể lệ biểu quyết:

3.1. Cứ 01 (một) quyền biểu quyết tương đương với 01 (một) phiếu biểu quyết.

Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 24/3/2023), tổng số cổ phần của Công ty là: 20.000.000 (Hai mươi triệu) cổ phần, tương đương 20.000.000 (Hai mươi triệu) phiếu biểu quyết.

3.2. Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại khoản 3 và khoản 5, Điều 40 Điều lệ Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

II. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI:

1. **Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa.

2. **Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Trường hợp không đủ thời gian trả lời hết thắc mắc của cổ đông tại Đại hội, Đoàn Chủ tịch sẽ tiếp tục gửi ý kiến trả lời bằng văn bản tới cổ đông trong thời gian sớm nhất.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA:

1. Điều khiển Đại hội theo nội dung chương trình và các thể lệ, quy chế được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số;

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy biểu quyết vấn đề nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội;

3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về những vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:

1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông về vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;

2. Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Ban Thư ký;

3. Xem xét và báo cáo Đại hội: Những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

VI. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.



Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội. Ban tổ chức Đại hội kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

ĐHĐCĐTN 2023

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Phạm Trung Kiên



Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2023

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty theo các nội dung dưới đây:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị

Số lượng bầu thành viên Hội đồng quản trị: 01 thành viên

Điều 3. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị (Khoản 1 Điều 46 Điều lệ Công ty):

- Đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn tốt nghiệp Đại học trở lên, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề chủ yếu của HALICO.
- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có hiểu biết pháp luật.
- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, liên quan đến thành viên Hội đồng quản trị không được đảm nhiệm hoặc được ủy quyền đảm nhiệm các chức danh thành viên Ban kiểm soát và Kế toán trưởng của HALICO.

Điều 4. Đề cử ứng viên Hội đồng quản trị:

*** Đề cử ứng viên Hội đồng quản trị (Khoản 3 Điều 46 Điều lệ Công ty):**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều này. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) thành viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Điều 5. Hồ sơ tham gia đề cử ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị:

1. Các cổ đông đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị quy định tại Điều 3 và Điều 5 Quy chế này có thể làm hồ sơ đề cử bầu vào Hội đồng quản trị:

*** Hồ sơ tham gia đề cử ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị:**

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào Hội đồng quản trị bao gồm:

- Đơn đề cử vào chức danh Hội đồng quản trị, trong đó bao gồm các thông tin về:
 - + Họ tên, ngày tháng năm sinh;
 - + Trình độ học vấn;
 - + Trình độ chuyên môn;
 - + Quá trình công tác;
 - + Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
- Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho HALICO trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị HALICO;
- Các lợi ích có liên quan tới HALICO (nếu có);
- Họ tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);
- Các thông tin khác (nếu có).

2. Hồ sơ tham gia đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội theo địa chỉ:

Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội

Số 94 Lò Đúc, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Đối với các trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử cho Chủ tọa để được xem xét.

3. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên Hội đồng quản trị mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu

Ban Kiểm phiếu do Ban tổ chức đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua.

Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Thông qua Quy chế bầu cử
- Phát phiếu bầu và hướng dẫn cách thức ghi phiếu bầu
- Tiến hành kiểm phiếu
- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị.

Điều 7. Phiếu bầu

Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban tổ chức sẽ ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu hoặc Đại hội đồng cổ đông thống nhất việc các cổ đông sẽ tự điền tên các ứng viên vào phiếu bầu do ban Tổ chức phát.

Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo mã số tham dự;

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);

Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Đại hội, không có dấu của Công ty;

Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông; việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu và bầu cử công bố trước Đại hội.

- Các phiếu bầu sau khi đã kiểm được lưu giữ tại trụ sở Công ty.

Điều 8. Phương thức bầu cử, nguyên tắc trúng cử

a. Phương thức bầu cử

Việc biểu quyết thành viên Hội đồng quản trị thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu (Theo hướng dẫn quy định tại Phụ lục đính kèm theo Quy chế này);

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị.

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người, nhưng không quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

b. Nguyên tắc trúng cử

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định nhưng phải đạt được số phiếu hợp lệ tương ứng với ít nhất một quyền bầu cử của cổ đông dự họp.

Điều 9. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Bầu cử và kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm có 10 Điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Trung Kiên

PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU BẦU HĐQT

(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu cử:

- Phiếu màu xanh lá cây

2. Bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu bầu cử HĐQT vào thùng phiếu.

3. Ghi Phiếu bầu cử:

- Mỗi cổ đông có Tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị.
- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông đã được ghi trên Phiếu bầu cử.
- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu ghi trên Phiếu bầu cử.

Ví dụ: Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 05 thành viên vào Hội đồng quản trị, Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó Tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$1.000 \times 5 = 5.000 \text{ Phiếu bầu để bầu thành viên Hội đồng quản trị}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết Tổng số phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	0
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	5.000
Tổng số phiếu bầu	5.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	500
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	1.000
5. Ứng viên 5	1.500
Tổng số phiếu bầu	5.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A không dồn hết phiếu bầu của mình cho các ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	500
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	500
4. Ứng viên 4	1.500
5. Ứng viên 5	1.000
Tổng số phiếu bầu	4.500

2. **Phiếu bầu không hợp lệ**

- Phiếu không phải do BTC Đại hội phát hành, không có dấu của Công ty;
- Phiếu bầu cử gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá Tổng số phiếu bầu ghi trên phiếu:

Ví dụ: *Cô đồng Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên vượt quá Tổng số phiếu bầu ghi trên phiếu:*

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	500
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	2.000
5. Ứng viên 5	1.000
Tổng số phiếu bầu	5.500

- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử.

Số: 205 /HALICO

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2023

V/v: Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2022
và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Ban Giám đốc Công ty CP Rượu và NGK Hà Nội (“HALICO”) xin được báo cáo tổng kết thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 với một số nội dung chủ yếu như sau:

1. Phần số liệu:

Số liệu các chỉ tiêu chính thực hiện như phụ lục đính kèm công văn này.

2. Tổng kết tình hình hoạt động năm 2022:

Trong năm 2022 HALICO tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn đã tiếp diễn từ năm trước: Tác động kép của Luật phòng chống tác hại của bia rượu số 44/2019/QH14 ngày 14/6/2019, Nghị định 100/NĐ-CP/2019 ngày 31/12/2019 của Chính phủ qui định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt cùng đại dịch Covid-19 vẫn tiếp tục bùng phát.

Sau 2 năm dịch bệnh, nhu cầu tiêu dùng nội địa suy giảm, người dân tiết giảm chi tiêu, một phần hướng đến các sản phẩm rượu tự nấu, giá thành rẻ. Đồng thời thị trường du lịch đặc biệt là khách du lịch quốc tế chưa quay trở lại Việt Nam nên thị trường tiêu thụ rượu nói chung giảm đáng kể so với trước khi có dịch bệnh.

Bên cạnh đó, chi phí nguyên vật liệu, chi phí dịch vụ... tăng cao (trung bình 15%- 25% so với năm 2021) đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong điều kiện khó khăn, HALICO đã có nhiều nỗ lực, cố gắng thực hiện các chỉ tiêu năm 2022. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ 110,9 tỷ đồng (bằng 97,7 % so với kế hoạch năm và 108,67% so với cùng kỳ năm trước).

3. Kế hoạch SXKD năm 2023:

3.1. Đánh giá chung về thực tế SXKD:

Trong năm 2023 Công ty đang tiếp tục phải đối mặt với khó khăn và thách thức chính như sau:

- Giá cả nguyên vật liệu đầu vào tiếp tục tăng cao, dự kiến thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt tiếp tục tăng gây ảnh hưởng lớn đến giá thành sản phẩm và lợi nhuận của Công ty.

- Sức tiêu dùng tại thị trường trong nước (thị trường chính của Công ty) sụt giảm mạnh do ảnh hưởng của các đợt đại dịch Covid kéo dài. Bên cạnh đó, do thu nhập giảm nên người tiêu dùng có xu hướng sử dụng nhiều hơn các sản phẩm rẻ tiền.

- Công ty vẫn phải tiếp tục cạnh tranh với các đối thủ là các doanh nghiệp tư nhân, các đơn vị cá nhân sản xuất rượu nhỏ lẻ trốn lậu thuế.

- Chủ trương chung của Nhà nước về hạn chế sản xuất và tiêu thụ đồ uống có cồn dẫn đến tổng nhu cầu tiêu thụ trên toàn quốc tiếp tục giảm.

3.2. Một số chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2023:

- Doanh thu thuần (tách thuế TTĐB): 126,05 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế (lỗ): - 14,9 tỷ đồng
- Tổng nộp ngân sách Nhà nước: 93,34 tỷ đồng
- Lao động bình quân: - CBCNV: 204 người
 - Ban Điều hành: 04 người
- Quỹ lương: - Tiền lương CBCNV: 21,17 tỷ đồng
 - Tiền lương Ban Điều hành: 1,03 tỷ đồng

3.3. Kế hoạch thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023:

- Cân đối sản xuất phù hợp với tình hình diễn biến thực tế kinh doanh tiêu thụ và đảm bảo lượng thành phẩm tồn kho tối thiểu.

- Thực hiện các giải pháp chính liên quan đến công tác bán hàng như:

+ Hoàn thiện cơ cấu tổ chức khối kinh doanh để có chiến lược, áp dụng các cơ chế khuyến khích, các chính sách triển khai công tác bán hàng hiệu quả, tăng thị phần và doanh thu bán hàng.

+ Rà soát, đánh giá lại mạng lưới nhà phân phối và đội ngũ nhân viên bán hàng.

+ Chăm sóc, phát triển kênh bán hàng siêu thị: từ Công ty bán hàng trực tiếp và các nhà phân phối bán cho kênh siêu thị.

+ Tăng cường kiểm soát việc thực hiện các chính sách bán hàng.

+ Phát triển kênh thương mại điện tử.

+ Khôi phục và tìm kiếm các thị trường xuất khẩu mới, tập trung vào thị trường Châu Á và Châu Âu.

- Đối với phát triển sản phẩm mới: phát triển dòng rượu màu nhẹ độ phục vụ công tác quảng bá và đa dạng hoá sản phẩm.

- Rà soát tiết giảm các chi phí không cần thiết để tập trung nguồn lực cho công tác bán hàng, quảng bá thương hiệu.

- Đẩy mạnh việc gia công sản phẩm đồ uống phục vụ thị trường tiêu thụ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD, KTT;
- Trưởng BKS;
- Ban KHCU, HCNS, TCKT;
- Lưu Văn thư.



GIÁM ĐỐC

Trần Hậu Cường

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

(Kèm theo Báo cáo số: 205/HALICO ngày 24/3/2023)

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ TH 2022 so với KH năm	Tỷ lệ KH 2023 so với TH 2022
						%	%
	<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=2/1</i>	<i>5=3/2</i>
1	Doanh thu bán hàng và CCDV (bao gồm thuế TTDB)	Tỷ đồng	200.53	185.49	215.36	92.5%	116.10%
2	Doanh thu bán hàng và CCDV(không bao gồm thuế TTDB)	Tỷ đồng	126.30	119.57	136.05	94.7%	113.78%
	<i>Trong đó:</i>						
2.1	Tiêu thụ rượu trong nước	"	114.20	102.09	123.76	89.4%	121.23%
2.2	Rượu mang thương hiệu Halico xuất khẩu	"	4.94	9.41	5.41	190.4%	57.51%
	Cồn	"	0.72	1.32	0.35	183.6%	26.76%
2.3	Doanh thu khác	"	1.31	1.62	1.39	123.1%	85.95%
2.4	Doanh thu cung cấp DV		5.13	5.13	5.13	100.0%	100.00%
3	Các khoản giảm trừ doanh thu	Tỷ đồng	12.74	8.67	10.00	68.0%	115.37%
3.1	Hàng bán bị trả lại	"		-			
3.2	Chiết khấu TM	"	12.74	8.67	10.00	68.0%	115.37%
4	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV (=2-3)	"	113.56	110.90	126.05	97.7%	113.66%
5	Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	88.49	83.29	91.82	94.1%	110.25%
	<i>Trong đó</i>						
	Giá vốn rượu Halico	"	72.30	61.58	73.84	85.2%	119.90%
	Giá vốn Cồn	"	0.46	0.76	0.24	165.8%	31.14%
	Chi phí sản xuất chung cố định ghi nhận vào giá vốn hàng bán	"	15.39	20.52	17.39	133.4%	84.73%
	Giá vốn khác	"	0.34	0.42	0.36	123.2%	84.82%
6	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV (=4-5)	Tỷ đồng	25.07	27.61	34.22	110.2%	123.93%
7	Doanh thu hoạt động tài chính		4.95	5.94	5.47	120%	91.93%
8	Chi phí tài chính	"	0.05	0.01	0.05		
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	"	0.05	0.00	0.05	7.0%	1434.75%
9	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	32.35	28.71	34.65	88.8%	120.69%
10	Chi phí quản lý DN	Tỷ đồng	20.77	20.72	19.89	99.7%	96.00%
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD (=6+7-8-9-10)	Tỷ đồng	-23.15	-15.88	-14.90	68.6%	93.83%
12	Thu nhập khác	Tỷ đồng	0.30	0.80		266.0%	0.00%
13	Chi phí khác	"	0.13	1.55			0.00%
14	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	0.17	-0.75	0.00	-439.9%	0.00%
15	Lợi nhuận trước thuế (=11+14)	"	-22.98	-16.63	-14.90	72.4%	89.61%

2245
GT
PHÂN
CỦ
GIẢI K
NỘI
NG - T

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Tỷ lệ TH 2022 so với KH năm	Tỷ lệ KH 2023 so với TH 2022
						%	%
16	Tổng nộp ngân sách	Tỷ đồng	95.65	80.69	93.34	84.4%	115.68%
17	Quỹ lương	Tỷ đồng	22.35	20.57	22.44	92.0%	
17.1	- Tiền lương CBCNV	"	21.27	19.68	21.17	92.5%	107.58%
	Trong đó:						
	- Tiền lương khối Gián tiếp		4.14	3.86	4.28	93.2%	110.77%
	- Tiền lương khối Nhà máy+kho		6.45	6.07	7.32	94.1%	120.64%
	- Tiền lương khối Kinh Doanh+Chi nhánh		10.68	9.75	9.57	91.3%	98.19%
17.2	- Tiền lương BĐH & BKS	"	1.08	0.89	1.27	82.8%	142.25%
18	Lao động bình quân	Người	209	206	208	98.3%	101.22%
18.1	- CBCNV	"	205	202	204	98.3%	101.24%
	Trong đó:						
	- Gián tiếp		27	27	26	99.7%	96.59%
	- Nhà máy+kho		69	69	63	99.6%	91.64%
	- khối Kinh Doanh+Chi nhánh		109	106	115	97.1%	108.66%
18.2	- BĐH & BKS	"	4	4	4	100.0%	100.00%
19	Thu nhập bình quân CBCNV/tháng	Tr/Ng/Th	8.65	8.85	9.37	102.4%	105.81%



Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2023

Số: 04/BC - HĐQT

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty hiện hành,

Căn cứ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số: 03/NQ-HALICO-HĐQT ngày 02/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về kết quả sản xuất kinh doanh và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022, định hướng hoạt động năm 2023 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022:

1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1.1. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

a. Kết quả sản xuất kinh doanh:

- Các yếu tố tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022:
+ HALICO đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt từ các hãng rượu khác và đặc biệt là đối mặt với tình trạng trốn lậu thuế, hàng nhái của các cơ sở tư nhân tạo ra sự cạnh tranh không lành mạnh, công bằng.

+ Từ ngày 15/7/2018, Nghị định 81/2018/NĐ-CP quy định chi tiết về Luật Thương mại bắt đầu có hiệu lực làm cho tình hình kinh doanh rượu ngày càng khó khăn hơn. Việc cấm khuyến mại theo Nghị định này càng làm cho các công ty sản xuất rượu an toàn như Halico khó khăn vì rượu thủ công không an toàn lại không chịu áp lực của Nghị định này.

+ Từ ngày 01/01/2020, Nghị định 100/2019/NĐ-CP bắt đầu có hiệu lực quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông khi có nồng độ cồn trong cơ thể đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Sau 02 năm dịch bệnh, nhu cầu tiêu dùng nội địa giảm, người dân tiết giảm chi tiêu, một phần hướng đến các sản phẩm rượu tự nấu, giá thành rẻ. Đồng thời, thị trường du lịch đặc biệt là khách du lịch quốc tế chưa quay trở lại Việt Nam nên thị trường tiêu

thụ rượu nói chung giảm đáng kể so với trước khi có dịch bệnh.

+ Chi phí nguyên vật liệu, chi phí dịch vụ... tăng cao (trung bình 15%-25% so với năm 2021) đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Các chương trình bán hàng triển khai chưa đạt được hiệu quả tốt, đặc biệt với mức chi phí bán hàng hạn chế.

+ Nhu cầu sản xuất ở mức thấp so với năng lực sản xuất của Nhà máy dẫn tới không giảm được giá thành sản xuất.

+ Chưa khai thác được thế mạnh trong việc hợp tác với đối tác Diageo (trong việc gia công sản phẩm và trong việc sử dụng chung kênh phân phối của Diageo tại Việt Nam).

- Số liệu kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty như sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Tỷ lệ TH 2022 so với KH năm	Tỷ lệ TH 2022 so với TH 2021
						%	%
	<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3/2</i>	<i>5=3/1</i>
1	Doanh thu bán hàng và CCDV (bao gồm thuế TTDB)	Tỷ đồng	177.32	200.53	185.49	92.5%	104.61%
2	Doanh thu bán hàng và CCDV(không bao gồm thuế TTDB)	Tỷ đồng	112.44	126.30	119.57	94.7%	106.34%
	<i>Trong đó:</i>						
2.1	Tiêu thụ rượu trong nước	"	99.83	114.20	102.09	89.4%	102.27%
2.2	Rượu mang thương hiệu Halico xuất khẩu	"	5.19	4.94	9.41	190.4%	181.30%
	Cồn	"	0.90	0.72	1.32	183.6%	147.59%
2.3	Doanh thu khác	"	2.01	1.31	1.62	123.1%	80.32%
2.4	Doanh thu cung cấp DV		4.51	5.13	5.13	100.0%	113.66%
3	Các khoản giảm trừ doanh thu	Tỷ đồng	10.39	12.74	8.67	68.0%	83.43%
3.1	Hàng bán bị trả lại	"	0.001		-		
3.2	Chiết khấu TM	"	10.39	12.74	8.67	68.0%	83.44%

4	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV (=2-3)	"	102.05	113.56	110.90	97.7%	108.67%
5	Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	85.77	88.49	83.29	94.1%	97.11%
	<i>Trong đó</i>						
	Giá vốn rượu Halico	"	60.30	72.30	61.58	85.2%	102.13%
	Giá vốn Cồn	"	0.47	0.46	0.76	165.8%	162.24%
	Chi phí sản xuất chung cố định ghi nhận vào giá vốn hàng bán	"	24.40	15.39	20.52	133.4%	84.12%
	Giá vốn khác	"	0.61	0.34	0.42	123.2%	69.99%
6	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV (=4-5)	Tỷ đồng	16.28	25.07	27.61	110.2%	169.57%
7	Doanh thu hoạt động tài chính		4.96	4.95	5.94	120%	119.86%
8	Chi phí tài chính	"	0.03	0.05	0.01		
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	"	0.01	0.05	0.00	7.0%	51.02%
9	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	27.55	32.35	28.71	88.8%	104.20%
10	Chi phí quản lý DN	Tỷ đồng	20.01	20.77	20.72	99.7%	103.54%
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD (=6+7-8-9-10)	Tỷ đồng	-26.35	-23.15	-15.88	68.6%	60.26%
12	Thu nhập khác	Tỷ đồng	17.66	0.30	0.80	266.0%	4.52%
13	Chi phí khác	"	0.15	0.13	1.55	1189.3%	1029.18%
14	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	17.51	0.17	-0.75	-439.9%	-4.27%
15	Lợi nhuận trước thuế (=11+14)	"	-8.84	-22.98	-16.63	72.4%	188.05%
16	Tổng nộp ngân sách	Tỷ đồng	89.90	95.65	80.69	84.4%	89.75%
17	Quỹ lương	Tỷ đồng	19.226	22.35	20.673	92.5%	107.52%
17.1	- Tiền lương CBCNV	"	18.333	21.273	19.678	92.5%	107.33%
	<i>Trong đó:</i>						
	- Tiền lương khối Giám tiếp		3.658	4.144	3.863	93.2%	105.59%
	- Tiền lương khối Nhà máy+kho		6.944	6.448	6.068	94.1%	87.39%
	- Tiền lương khối Kinh Doanh+Chi nhánh		7.732	10.681	9.747	91.3%	126.07%
17.2	- Tiền lương BDH & BKS	"	0.893	1.076	0.995	92.5%	111.39%

18	Lao động bình quân	Người	206	209	206	98.3%	99.64%
18.1	- CBCNV	"	202	205	202	98.3%	99.63%
	<i>Trong đó:</i>						
	- <i>Gián tiếp</i>		27	27	27	99.7%	99.69%
	- <i>Nhà máy+kho</i>		63	69	69	99.6%	109.13%
	- <i>khối Kinh Doanh+Chi nhánh</i>		112	109	106	97.1%	94.28%
18.2	- BĐH & BKS	"	4	4	4	100.0%	100.00%
19	Thu nhập bình quân CBCNV/tháng	Tr/Ng/Th	10.441	9.387	8.854	94.3%	84.80%

b. Về hoạt động đầu tư:

Hiện tại, HALICO không triển khai dự án đầu tư nào.

c. Công tác tổ chức, bộ máy:

Công ty vẫn đang tiếp tục tiến hành các thủ tục sáp nhập Công ty TNHH MTV Thương mại Rượu Hà Nội vào Công ty mẹ.

d. Nhân sự Ban Điều hành:

Năm 2022, thực hiện Nghị quyết HĐQT, Công ty đang triển khai thủ tục bổ nhiệm nhân sự đảm nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội.

1.2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc:

Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, các Nghị quyết, quyết định và chủ trương của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, bám sát kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông và cuộc họp HĐQT để chỉ đạo, điều hành công việc, báo cáo kết quả thực hiện và xin ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Ban Giám đốc tổ chức họp để triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ HĐQT giao.

2. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022:

- Trong quá trình hoạt động năm 2022, Hội đồng quản trị luôn tuân thủ nguyên tắc tập thể lãnh đạo, các thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước cổ đông, trước pháp luật theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Quy chế quản lý nội bộ Công ty quy định.

- Hội đồng quản trị luôn tôn trọng mối quan hệ với Ban Giám đốc, đội ngũ cán bộ chủ chốt, quản lý của HALICO, với các tổ chức chính trị, đoàn thể và cổ đông. Đồng thời, luôn tạo điều kiện trong phạm vi cho phép để mọi hoạt động hướng đến kết quả tốt

cho Công ty.

- Hội đồng quản trị đã làm tốt nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin, thực hiện quản trị Công ty theo quy định của pháp luật, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty, cổ đông và xã hội.

2.1. Các cuộc họp và Nghị quyết Hội đồng quản trị năm 2022:

- Hội đồng quản trị đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 22/4/2022:

+ Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

+ Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

+ Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

+ Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.

+ Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2022:

- Tổng doanh thu (bao gồm thuế TTĐB): 200,53 tỷ đồng.
- Doanh thu thuần về hàng hoá và cung cấp dịch vụ: 113,56 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: -22,98 tỷ đồng.

+ Thông qua quyết toán lương, thù lao năm 2021 và kế hoạch lương, thù lao 2022: HĐQT, BKS, Thư ký của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội.

+ Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2022.

+ Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty:

• Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với Ông Trần Văn Trung.

• Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 01 thành viên.

• Thông qua nhân sự tham gia Thành viên Hội đồng quản trị Công ty: Ông Đinh Lê Anh.

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp để triển khai các hoạt động của HĐQT, theo Điều lệ của Công ty, tuân thủ Luật Doanh nghiệp và các luật hiện hành, các quy định của Nhà nước.

+ Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành 5 phiên họp thường kỳ và bất thường (thông qua việc xin ý kiến bằng văn bản) để quyết định một số vấn đề cấp bách, các công việc đột xuất.

- Các cuộc họp của HĐQT tập trung vào các vấn đề về chủ trương, định hướng phát triển và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh; các quyết định đối với công tác tổ chức, cán bộ trong Công ty; quyết định và chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên; triển khai chấp hành các quyết định, định hướng của Tổng Công ty cổ phần Bia Rượu NGK Hà Nội. Các vấn đề đưa ra cuộc họp đều được các thành viên Hội đồng quản trị thảo luận và thống nhất nội dung. Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty. Nghị quyết của HĐQT được triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ tại Công ty.

- Về công tác cán bộ: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục triển khai thực hiện việc bổ nhiệm cán bộ quản lý cấp cao cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Về văn bản quản lý: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục rà soát phục vụ việc ban hành, sửa đổi các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Các công việc khác thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2.2. Kết quả giám sát và hỗ trợ của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều hành:

- Hội đồng quản trị thực hiện tốt chức năng giám sát, luôn sâu sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; hỗ trợ Ban Điều hành thực hiện chức năng quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hội đồng quản trị giám sát hoạt động quản lý, chỉ đạo sản xuất kinh doanh và tổ chức thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, thông qua hoạt động chỉ đạo và báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm của Ban Giám đốc Công ty.

- Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT được triển khai hiệu quả, kịp thời thông tin báo cáo và điều chỉnh quá trình thực hiện, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và yêu cầu của HĐQT.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ:

- Ban Giám đốc Công ty thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Ban Giám đốc tổ chức thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý Công ty từng bước đạt hiệu quả.

- Ban Giám đốc thực hiện báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và xin ý kiến của HĐQT, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật, chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

- Các cán bộ quản lý của Công ty thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền

hạn, trách nhiệm thuộc lĩnh vực được phân công và theo Điều lệ của Công ty, có ý thức trách nhiệm, gương mẫu trong công tác; tham mưu cho Ban Giám đốc về lĩnh vực được phân công, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Đội ngũ cán bộ chủ chốt của Công ty thực hiện nhiệm vụ được phân công trên tinh thần hỗ trợ lẫn nhau trong công việc, xây dựng tập thể thống nhất để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023:

Năm 2023, các doanh nghiệp trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là doanh nghiệp sản xuất rượu do:

- Ảnh hưởng của Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia số 44/2019/QH14 ngày 14/6/2019 và Nghị định số 100/NĐ-CP/2019 ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2020.

- Nhà nước tiếp tục kiểm soát chặt chẽ, hạn chế tiêu thụ rượu bia, dự kiến tiếp tục tăng thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt lên 75%.

Do vậy, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty cần tập trung trí tuệ, tăng cường công tác quản lý, điều hành, xây dựng các biện pháp chỉ đạo kịp thời, thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023.

1. Công tác quản trị:

- Hội đồng quản trị nâng cao chất lượng công tác quản trị doanh nghiệp, thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, cán bộ quản lý, đảm bảo chấp hành nghiêm pháp luật và Điều lệ Công ty; xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định quản trị Công ty; triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT, đảm bảo sản lượng rượu tiêu thụ, tổng doanh thu, nộp ngân sách Nhà nước, việc làm và đời sống của người lao động.

- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành Công ty nâng cao năng lực quản trị, quản lý, chỉ đạo, điều hành Công ty; kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, với các chỉ tiêu chính:

- Doanh thu thuần (*tách thuế TTĐB*): 126,05 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế (lỗ): - 14,9 tỷ đồng

- Tổng nộp ngân sách Nhà nước: 93,34 tỷ đồng

- Lao động bình quân: - CBCNV: 204 người

- Ban Điều hành: 04 người

- Quỹ lương: - Tiền lương CBCNV: 21,17 tỷ đồng

- Tiền lương Ban Điều hành: 1,03 tỷ đồng

3. Về nhân sự:

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý cấp cao; nâng cao năng lực quản lý, điều hành, ý thức trách nhiệm của cán bộ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Tiếp tục rà soát, định biên lại lao động để đảm bảo tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của doanh nghiệp.
- Áp dụng quy chế khoán lương, chi trả lương theo các khối.
- Thực hiện công tác tự đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công nhân viên trong Công ty. Xây dựng đội ngũ cán bộ Công ty có trình độ, năng lực quản lý, chỉ đạo, điều hành, có kinh nghiệm và am hiểu quá trình sản xuất, đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

KẾT LUẬN

Trong năm 2022, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng HĐQT đã xây dựng chủ trương, định hướng và biện pháp đúng đắn, giám sát việc thực hiện một cách sát sao, chỉ đạo kịp thời, Công ty đã cố gắng hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT đề ra, đảm bảo thu nhập của người lao động.

Trong năm 2023, sự cạnh tranh của các hãng rượu trong và ngoài nước còn gay gắt, đòi hỏi HĐQT và Ban Điều hành Công ty tăng cường khối đoàn kết thống nhất nội bộ, phát huy sức mạnh và năng lực của đội ngũ cán bộ, công nhân viên trong Công ty, tiếp tục xây dựng những chủ trương, định hướng đúng đắn, kịp thời, bám sát mục tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo, điều hành Công ty thực hiện, hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023,
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu Văn thư, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Phạm Trung Kiên



TỔNG C. TY CP BIA RƯỢU NGK HÀ NỘI
CÔNG TY CP RƯỢU VÀ NGK HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 209 /BKS-BC

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022 (Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2022 như sau:

I/ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1/ Về nhân sự Ban kiểm soát:

- Bà Phạm Thị Lan Anh – Trưởng Ban
- Ông Trần Đức Giang – Kiểm soát viên
- Ông Hà Triệu Cường – Kiểm soát viên

2/ Về hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Đánh giá, đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp trong lịch làm việc của Ban điều hành khi cần thiết.
- Thực hiện chế độ trao đổi thường xuyên trong Ban kiểm soát; tiến hành họp Ban kiểm soát theo quy định.

II/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2022.

1/ Số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán:

Đvt: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính năm 2022
	<u>Bảng cân đối kế toán</u>	
	Tổng tài sản	365.827.152.343
A	Tài sản ngắn hạn	228.274.931.748
I	Tiền, các khoản tương đương tiền	9.711.498.688
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	108.470.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	18.994.421.954
IV	Hàng tồn kho	72.569.262.093
V	Tài sản ngắn hạn khác	18.529.749.013
B	Tài sản dài hạn	137.552.220.595
I	Tài sản cố định	107.093.031.810
	Trong đó: TSCĐ Vô hình:	13.003.200.000
II	Tài sản dài hạn khác	30.459.188.785
	Tổng nguồn vốn	365.827.152.343
A	Nợ phải trả	22.414.537.080
I	Nợ ngắn hạn	22.414.537.080
II	Nợ dài hạn	0
B	Vốn chủ sở hữu	343.412.615.263
I	Vốn chủ sở hữu	343.412.615.263
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	0
	<u>Kết quả kinh doanh</u>	
1	Doanh thu thuần bán hàng & CCDV	110.900.364.572
2	Giá vốn hàng bán	83.286.094.234
3	Lợi nhuận gộp	27.614.270.338
4	Doanh thu hoạt động tài chính	5.944.848.076
5	Chi phí tài chính	11.331.578
6	Chi phí bán hàng	28.711.935.699
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	20.715.072.011
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	-15.879.220.874
9	Thu nhập khác	798.122.156
10	Chi phí khác	1.546.034.848
11	Lợi nhuận/lỗ khác	-747.912.692
12	Tổng lãi/lỗ KT trước thuế	-16.627.133.566
13	Lãi/lỗ sau thuế	-16.627.133.566

Kết quả kinh doanh và một số chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 110,9 tỷ đồng, bằng 97,7% kế hoạch năm, bằng 108,67% so với cùng kỳ năm 2021.

- Tổng lỗ trước thuế và sau thuế đạt (16,627) tỷ đồng, bằng 72,4% kế hoạch năm, bằng 63,3% so với cùng kỳ năm 2021.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ đạt – 8,3%.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu đạt – 4,8%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản đạt – 4,5 %
- Tỷ suất lợi nhuận thuần/ Doanh thu đạt – 14,3%
- Hệ số bảo toàn vốn: 0,9 lần
- Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu: 0,06 lần
- Hệ số khả năng thanh toán (Tổng tài sản/ nợ phải trả): 16,3 lần
- Hệ số vòng quay hàng tồn kho đạt 1,3 lần
- Thu nhập/ cổ phần đạt – 831 đồng

Các chỉ tiêu trên cho thấy tình hình tài chính của Công ty tiếp tục giảm sút, khả năng sinh lời chưa được đảm bảo, vốn tại Công ty chưa được bảo toàn. Tuy nhiên, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu và khả năng thanh toán đều đảm bảo.

2/ Ý kiến của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát ghi nhận Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán và công bố theo quy định hiện hành.
- Kiến nghị Ban giám đốc, bộ phận kế toán tài chính rà soát lại quy trình liên quan đến thu thập thông tin phục vụ lập và phê duyệt Báo cáo tài chính để hạn chế việc bỏ sót không ghi nhận kịp thời ảnh hưởng của các thông tin trọng yếu vào Báo cáo tài chính của kỳ báo cáo, cụ thể việc bỏ sót Quyết định 40323/QĐ-CTHN-TTKT3 ngày 18/10/2021 của Cục thuế Hà Nội về việc điều chỉnh giảm số thuế thu nhập doanh nghiệp là 28,584 tỷ đồng không được thể hiện trên Báo cáo tài chính năm 2021 dẫn đến việc điều chỉnh hồi tố vào báo cáo tài chính 6 tháng năm 2022.
- Đối với số liệu trình bày trên Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, Ban kiểm soát kiến nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị xem xét việc thay đổi điều chỉnh hồi tố khoản thuế thu nhập doanh nghiệp Công ty được điều chỉnh giảm từ năm 2009-2015 là 28,584 tỷ đồng tại Quyết định số 40323/QĐ-CTHN-TTKT3 của Cục thuế Hà Nội ngày 18/10/2021 xử lý về thuế theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước xuống 17,422 tỷ đồng khi chưa có văn bản mới làm căn cứ.

III/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC.

1/ Về nhân sự Hội đồng quản trị Công ty:

- Ông Phạm Trung Kiên – Chủ tịch.
- Ông Trần Hậu Cường – Thành viên.
- Ông Nguyễn Anh Thi – Thành viên
- Ông Jos Duursema – Thành viên
- Ông Đinh Lê Anh - Thành viên (bỏ nhiệm ngày 22/4/2022)
- Ông Trần Văn Trung - Thành viên (miễn nhiệm ngày 22/4/2022)

2/ Về nhân sự Ban Giám đốc Công ty:

- Ông Trần Hậu Cường - Giám đốc.
- Ông Tống Nguyên Long – Phó Giám đốc

3/ Về hoạt động của Hội đồng quản trị và Giám đốc:

- Hội đồng quản trị và Giám đốc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.
- Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp định kỳ, tiến hành lấy ý kiến bằng văn bản để có quyết định thống nhất trong các thành viên và kịp thời chỉ đạo các vấn đề phát sinh.
- Hội đồng quản trị và Giám đốc đã tích cực thực hiện những giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

IV/ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

- Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Giám đốc tạo điều kiện để thực hiện nhiệm vụ.
- Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp trong lịch làm việc của Ban điều hành khi cần thiết. Ban kiểm soát đã trao đổi cùng Hội đồng quản trị và Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đảm bảo lợi ích của Công ty.
- Hiện nay tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là 20.000.000 cổ phần. Cơ cấu cổ đông của HALICO như sau:

Cổ đông	Tổng số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ/Vốn điều lệ
Cổ đông HABECO	10.858.041	54,29%
Cổ đông DIAGEO	9.113.513	45,57%
Cổ đông khác	28.446	0,14%
Tổng cộng	20.000.000	100,0%

V/ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- 1/ Xây dựng quy chế quản lý dòng tiền, đánh giá phân loại ngân hàng tránh rủi ro đối với các khoản tiền gửi; rà soát các quy chế: tài chính, tiền lương, mua hàng, bán hàng trình Hội đồng quản trị phê duyệt.
- 2/ Tập trung làm việc với Cục thuế Hà Nội về thuế thu nhập doanh nghiệp Công ty được điều chỉnh giảm tại Quyết định số 40323/QĐ-CTHN-TTKT3 của Cục thuế Hà Nội ngày 18/10/2021 để đảm bảo lợi ích của Công ty theo các quy định hiện hành.
- 3/ Xem xét mô hình tổ chức với các bộ phận được chuyên môn hóa sâu theo chức năng và phương án chi trả thu nhập cho người lao động theo vị trí công việc.
- 4/ Rà soát công tác quản lý và sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả và đúng quy định.
- 5/ Đối với các khoản chi vượt kế hoạch ngân sách cần được hội đồng quản trị thông qua trước khi thực hiện và phải có báo cáo giải trình chi tiết.
- 6/ Xem xét việc bán cồn tinh chế trong nước tránh tăng thêm sự cạnh tranh đối với sản phẩm rượu của Công ty.
- 7/ Xây dựng phương án xử lý hàng tồn kho nhiều năm, kém chất lượng, không có kế hoạch sử dụng và đã trích lập dự phòng.
- 8/ Xem xét phương án giải quyết đối với các khoản nợ xấu.
- 9/ Cập nhật các cuộc họp của Công ty vào lịch làm việc hàng tuần.

VI/ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể:

1/ Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2/ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính

3/ Thẩm định tính hợp pháp, đầy đủ và trung thực của báo cáo tài chính hàng năm và 6 tháng của Công ty.

4/ Chi phí thuê tư vấn độc lập (khi cần thiết): 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) để thực hiện các nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp, vì nguồn lực của Ban kiểm soát phân tán không đáp ứng được công tác kiểm soát.

Báo cáo này đã được tất cả các kiểm soát viên nhất trí thông qua, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn sự tin tưởng và ủng hộ của Quý vị Cổ đông; sự phối hợp, tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các phòng chức năng để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được giao.

Ban kiểm soát xin kính chúc sức khỏe đến các Quý vị đại biểu và Quý cổ đông tham dự đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Thị Lan Anh

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐTN 2023;
- HĐQT, BKS;
- Lưu văn thư.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU-
NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
CÔNG TY CP RƯỢU VÀ NGK HÀ NỘI

Số: 05 /TTr - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Phê duyệt Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020,

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, ban hành kèm theo Nghị quyết số: 215/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021;

Căn cứ Nghị quyết cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty số: 03/NQ-HALICO-HĐQT ngày 02/3/2023;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội kính trình Đại hội về việc phê duyệt Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 (Báo cáo tài chính tóm tắt kèm theo).

Với nội dung trên, Hội đồng quản trị Công ty kính đề nghị Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- TCTy CP Bia Rượu NGK HN(để b/c);
- Lưu Văn thư, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Phạm Trung Kiên

CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022



U
N
O
R
N
H
B

CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Giấy chứng nhận
đăng ký doanh nghiệp Số 0103014424 ngày 06 tháng 12 năm 2006

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 6 tháng 12 năm 2006. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp được sửa đổi gần nhất (lần thứ 13) vào ngày 7 tháng 7 năm 2020.

Hội đồng Quản trị ("HĐQT")

Ông Phạm Trung Kiên	Chủ tịch
Ông Trần Hậu Cường	Thành viên
Ông Nguyễn Anh Thi	Thành viên
Ông Jos Duursema	Thành viên
Ông Đinh Lê Anh	Thành viên
	(bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2022)
Ông Trần Văn Trung	Thành viên
	(miễn nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2022)

Ban Kiểm soát

Bà Phạm Thị Lan Anh	Trưởng ban
Ông Trần Đức Giang	Thành viên
Ông Hà Triệu Cường	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Trần Hậu Cường	Giám đốc
Ông Tống Nguyên Long	Phó Giám đốc

Người đại diện theo pháp luật

Ông Trần Hậu Cường

Trụ sở chính

Số 94 Lò Đúc, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Công ty Kiểm toán

Chi nhánh Công ty TNHH PwC (Việt Nam) tại Hà Nội

CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC CỦA CÔNG TY ĐỐI VỚI CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc của Công ty Cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội ("Công ty"), được ủy quyền bởi Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm lập các báo cáo tài chính thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày 31 tháng 12 năm 2022. Trong việc lập các báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- chọn lựa các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng; và
- lập các báo cáo tài chính trên cơ sở Công ty hoạt động liên tục trừ khi giả định Công ty hoạt động liên tục là không phù hợp.

Ban Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính của Công ty với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở lập các báo cáo tài chính tuân thủ theo chế độ kế toán được trình bày ở Thuyết minh số 2 của các báo cáo tài chính. Ban Giám đốc của Công ty cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp hợp lý ngăn ngừa và phát hiện các gian lận hoặc nhầm lẫn.

PHÊ CHUẨN CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Theo đây, tôi phê chuẩn các báo cáo tài chính đính kèm từ trang 5 đến trang 37. Các báo cáo tài chính này thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,



Trần Hậu Cường
Giám đốc/Người đại diện theo pháp luật

Hà Nội, nước CHXHCN Việt Nam
Ngày 15 tháng 2 năm 2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội ("Công ty") được lập ngày 31 tháng 12 năm 2022 và được Ban Giám đốc Công ty phê chuẩn ngày 15 tháng 2 năm 2023. Báo cáo tài chính này bao gồm: bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, và thuyết minh báo cáo tài chính bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu từ trang 5 đến trang 37.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh 32 trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính, trong đó mô tả việc Công ty ghi nhận số thuế thu nhập doanh nghiệp được điều chỉnh giảm theo Quyết định số 40323/QĐ-CTHN-TTKT3 đề ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Cục Thuế Hà Nội và các đánh giá bổ sung có liên quan dẫn đến điều chỉnh hồi tố được thực hiện trong báo cáo tài chính này. Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề này.

Thay mặt và đại diện cho Chi nhánh Công ty TNHH PwC (Việt Nam) tại Hà Nội



Trần Hồng Kiên

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số:

0298-2023-006-1

Chữ ký được ủy quyền

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HAN 3225

Hà Nội, ngày 15 tháng 2 năm 2023



Nguyễn Văn Nam

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số:

5028-2019-006-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
			2022	2021
			VND	VND
			Trình bày lại	(Thuyết minh 32)
			219.773.158.948	
100	TÀI SẢN NGÂN HẠN		228.274.931.748	
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	3	9.711.498.688	8.165.102.741
111	Tiền		5.711.498.688	5.165.102.741
112	Các khoản tương đương tiền		4.000.000.000	3.000.000.000
120	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4	108.470.000.000	109.300.000.000
123	Dầu từ nắm giữ đến ngày đáo hạn		108.470.000.000	109.300.000.000
130	Các khoản phải thu ngắn hạn		18.994.421.954	19.476.828.567
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	19.244.969.904	18.939.077.017
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn		998.975.154	2.632.816.789
136	Phải thu ngắn hạn khác	6	9.269.952.819	8.424.410.684
137	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	7	(10.519.475.923)	(10.519.475.923)
140	Hàng tồn kho	8	72.569.262.093	64.118.077.489
141	Hàng tồn kho		91.939.822.421	80.034.412.920
149	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(19.370.560.328)	(15.916.335.431)
150	Tài sản ngắn hạn khác		18.529.749.013	18.713.150.151
151	Chi phí trả trước ngắn hạn		653.172.030	461.523.133
152	Thuế Giá trị gia tăng ("GTGT")		-	375.050.035
153	Thuế và các khoản khác phải thu được khấu trừ	12(a)	-	-
	Nhà nước	12(a)	17.876.576.983	17.876.576.983
200	TÀI SẢN DÀI HẠN		137.552.220.595	158.372.443.420
220	Tài sản cố định		107.093.031.810	125.896.469.020
221	Tài sản cố định hữu hình	9(a)	94.089.831.810	112.842.399.840
222	Nguyên giá		740.038.069.605	741.240.842.332
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(645.948.237.795)	(628.398.442.492)
227	Tài sản cố định vô hình	9(b)	13.003.200.000	13.054.069.180
228	Nguyên giá		13.605.079.600	13.605.079.600
229	Giá trị khấu hao lũy kế		(601.879.600)	(551.010.420)
260	Tài sản dài hạn khác		30.459.188.785	32.475.974.400
261	Chi phí trả trước dài hạn	10	30.459.188.785	32.475.974.400
270	TỔNG TÀI SẢN		365.827.152.343	378.145.602.368

Các thuyết minh từ trang 9 đến trang 37 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính này.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
			2022 VND	2021 VND Trình bày lại (Thuyết minh 32)
300	NỢ PHẢI TRẢ		22.414.537.080	18.105.853.539
310	Nợ ngắn hạn		22.414.537.080	18.062.053.539
311	Phải trả người bán ngắn hạn	11	2.417.713.929	2.854.864.403
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn		306.117.060	1.208.373.307
313	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	12(b)	10.572.187.249	5.839.245.295
314	Phải trả người lao động	13	2.355.515.899	2.393.370.451
315	Chi phí phải trả ngắn hạn	14	2.481.959.533	2.867.806.762
318	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		-	18.316.717
319	Phải trả ngắn hạn khác	15	1.437.834.652	1.309.056.398
321	Dự phòng phải trả ngắn hạn	16	2.834.586.664	1.511.198.112
322	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		8.622.094	59.822.094
330	Nợ dài hạn		-	43.800.000
337	Phải trả dài hạn khác		-	43.800.000
400	VỐN CHỦ SỞ HỮU		343.412.615.263	360.039.748.829
410	Vốn chủ sở hữu		343.412.615.263	360.039.748.829
411	Vốn góp của chủ sở hữu	17, 18	200.000.000.000	200.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		200.000.000.000	200.000.000.000
412	Thặng dư vốn cổ phần	18	12.920.000	12.920.000
418	Quỹ đầu tư phát triển	18	613.480.582.279	613.480.582.279
421	Lỗi sau thuế lũy kế	18	(470.080.887.016)	(453.453.753.450)
421a	- Lỗi sau thuế lũy kế của các năm trước		(453.453.753.450)	(444.611.853.666)
421b	- Lỗi sau thuế của năm nay		(16.627.133.566)	(8.841.899.784)
440	TỔNG NGUỒN VỐN		365.827.152.343	378.145.602.368

Đỗ Thành Luân
Người lập/ Phụ trách kế toán



Trần Hậu Cường
Giám đốc/ Người đại diện theo pháp luật
Ngày 15 tháng 2 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Mã số	Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
		2022 VND	2021 VND
			Trình bày lại (Thuyết minh 32)
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	119.567.896.779	112.440.968.586
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	(8.667.532.207)	(10.388.844.063)
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	21 110.900.364.572	102.052.124.523
11	Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	22 (83.286.094.234)	(85.767.713.763)
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	27.614.270.338	16.284.410.760
21	Doanh thu hoạt động tài chính	23 5.944.848.076	4.959.794.377
22	Chi phí tài chính	(11.331.578)	(33.234.921)
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay	(3.484.932)	(6.830.137)
25	Chi phí bán hàng	24 (28.711.935.699)	(27.553.733.895)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25 (20.715.072.011)	(20.006.545.327)
30	Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh	(15.879.220.874)	(26.349.309.006)
31	Thu nhập khác	798.122.156	17.657.629.224
32	Chi phí khác	26 (1.546.034.848)	(150.220.002)
40	(Lỗ)/lợi nhuận khác	(747.912.692)	17.507.409.222
50	Tổng lỗ kế toán trước thuế	(16.627.133.566)	(8.841.899.784)
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hiện hành	27 -	-
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	27 -	-
60	Lỗ sau thuế TNDN	(16.627.133.566)	(8.841.899.784)
70	Lỗ cơ bản trên cổ phiếu	19 (831)	(442)
71	Lỗ suy giảm trên cổ phiếu	19 (831)	(442)

Đỗ Thành Luân
Người lập/ Phụ trách kế toán



Trần Hậu Cường
Giám đốc/ Người đại diện theo pháp luật
Ngày 15 tháng 2 năm 2023

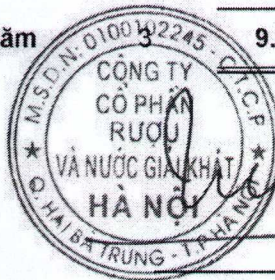
Các thuyết minh từ trang 9 đến trang 37 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính này.

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(THEO PHƯƠNG PHÁP GIÁN TIẾP)

Mã số	Thuyết minh	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
		2022 VND	2021 VND
		Trình bày lại (Thuyết minh 32)	
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Lỗi kế toán trước thuế	(16.627.133.566)	(8.841.899.784)
	Điều chỉnh cho các khoản:		
02	Khấu hao tài sản cố định ("TSCĐ")	19.049.455.710	18.984.811.753
03	Các khoản dự phòng	4.777.613.449	6.309.169.511
04	(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	(59.143.766)	25.861.373
05	Lãi từ hoạt động đầu tư	(5.606.538.295)	(4.959.794.377)
06	Chi phí lãi vay	3.484.932	6.830.137
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	1.537.738.464	11.524.978.613
09	Giảm/(tăng) các khoản phải thu	1.306.359.800	(22.280.143.859)
10	(Tăng)/giảm hàng tồn kho	(11.905.409.501)	4.223.286.602
11	Tăng/(giảm) các khoản phải trả	3.036.494.989	(8.842.097.041)
12	Giảm chi phí trả trước	1.825.136.718	1.945.914.429
14	Tiền lãi vay đã trả	(3.484.932)	(6.830.137)
17	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	(51.200.000)	(247.069.200)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(4.254.364.462)	(13.681.960.593)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ	(246.018.500)	(466.000.000)
22	Thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	384.549.091	-
23	Chi tiền gửi có kỳ hạn	(107.470.000.000)	(164.800.000.000)
24	Thu tiền gửi có kỳ hạn	108.300.000.000	145.000.000.000
27	Thu lãi tiền gửi có kỳ hạn	4.773.086.052	6.113.477.515
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	5.741.616.643	(14.152.522.485)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	Thu từ vay ngắn hạn	3.000.000.000	11.000.000.000
34	Chi trả nợ gốc vay	(3.000.000.000)	(11.000.000.000)
40	Lưu chuyển thuần từ hoạt động tài chính	-	-
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm	1.487.252.181	(27.834.483.078)
60	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	3	8.165.102.741
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	59.143.766	(25.861.373)
70	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	9.711.498.688	8.165.102.741

Đỗ Thành Luân
Người lập/ Phụ trách kế toán

Trần Hậu Cường
Giám đốc/ Người đại diện theo pháp luật
Ngày 15 tháng 2 năm 2023



Các thuyết minh từ trang 9 đến trang 37 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính này.

Số: 06 /TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội;
- Căn cứ Nghị quyết số: 03/NQ-HALICO-HĐQT ngày 02/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội kính trình Đại hội cổ đông thường niên thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 như sau:

1. Tổng doanh thu (bao gồm thuế TTĐB): 215,36 tỷ đồng
2. Doanh thu thuần về hàng hoá và cung cấp dịch vụ: 126,05 tỷ đồng.
3. Lợi nhuận trước thuế (lỗ): - 14,9 tỷ đồng.
4. Tổng nộp ngân sách Nhà nước: 93,34 tỷ đồng
5. Lao động bình quân: - CBCNV: 204 người
- Ban Điều hành: 04 người
6. Quỹ lương: - Tiền lương CBCNV: 21,17 tỷ đồng
- Tiền lương Ban Điều hành: 1,03 tỷ đồng

Kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- TCTy CP Bia Rượu NGK HN (để b/c);
- HĐQT, BKS;
- BGĐ, KTT;
- Lưu Văn thư, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Phạm Trung Kiên

Số: 07/TTr-HALICO

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2022;
mức tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023
của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty hiện hành;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty CP Rượu và NGK HN;
- Căn cứ Nghị quyết số: 03/NQ-HALICO-HĐQT ngày 02/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về quyết toán tiền lương, thù lao năm 2022 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023 của thành viên HĐQT và BKS Công ty CP Rượu và NGK Hà Nội như sau:

1. Quyết toán tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2022:

Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 của thành viên HĐQT, BKS như sau:

TT	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	Quỹ tiền lương và thù lao KH theo NQ ĐHĐCĐ năm 2022	481.500.000
2	Quỹ tiền lương và thù lao thực hiện năm 2022. Chi tiết	173.347.894
a	Tiền lương của thành viên HĐQT, BKS chuyên trách	173.347.894
-	Tiền lương của thành viên HĐQT	0
-	Tiền lương của BKS chuyên trách	173.347.894
b	Thù lao của thành viên HĐQT, BKS, Thư ký kiêm nhiệm	0
3	Kết luận: Chênh lệch thực hiện so với KH thông qua ĐHĐCĐ (Thực tế đã chi ít hơn KH được duyệt)	308.152.106

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023:

516 triệu đồng.

a) Kế hoạch tiền lương, thù lao:

- Tiền lương của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát chuyên trách: **234 triệu đồng.**

Tiền lương của Chủ tịch HĐQT: 38 triệu đồng/tháng x 0 tháng = 0 triệu đồng.

Tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát: 19,5 triệu đồng/tháng x 12 tháng = 234 triệu đồng.

- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký kiêm nhiệm: **282 triệu đồng.**

Chi tiết như sau:

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao (Triệu đồng/người/tháng)	Số tháng hưởng	Thù lao (Triệu đồng)	Tiền lương (Triệu đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	01	6,0	12	72	0
2	Thành viên HĐQT	04	3,0	12	144	0
3	Trưởng BKS (Chuyên trách)	01	0	0	0	234
4	Thành viên BKS	02	2,0	12	48	0
5	Thư ký	01	1,5	12	18	0
TỔNG CỘNG					282	234

b) Mức tiền lương thực hiện sẽ được quyết toán theo nguyên tắc quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 09 năm 2016 về hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty.

Mức tiền lương bình quân thực hiện của thành viên HĐQT và Trưởng BKS chuyên trách được xác định theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2023;
- Thành viên HĐQT, BKS, BGĐ;
- Lưu Văn thư, HCNS (02).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Trung Kiên



CÔNG TY CP BIA RƯỢU NGK HÀ NỘI
CÔNG TY CP RƯỢU VÀ NGK HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 210 /BKS-TTr

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán có uy tín trong danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Phạm Thị Lan Anh

Nơi nhận:
- ĐHCĐTN 2023;
- HĐQT.BKS;
- Lưu văn thư.

Số: 08 /TTr-HĐQT
V/v *Phê duyệt miễn nhiệm và bầu bổ sung*
thành viên Hội đồng quản trị Công ty

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v phê duyệt miễn nhiệm và bầu bổ sung
thành viên Hội đồng quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Rượu và NGK Hà Nội,

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua, ban hành kèm theo Nghị quyết số: 215/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021;

Căn cứ Quy chế quản trị Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội;

Căn cứ Công văn của Công ty Streetcar Investment Holding Pte. Ltd. ngày 24/10/2022,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với Ông Jos Duursema.

Đồng thời, để đảm bảo cơ cấu tổ chức của Công ty theo đúng quy định, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026, cụ thể như sau:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: 01 thành viên.

Danh sách đề cử Thành viên Hội đồng quản trị Công ty bầu bổ sung: Ông Murugavel Shanmugam (Vel) - Giám đốc Tài chính của Diageo Việt Nam.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VThư.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch


Phạm Trung Kiên

CÔNG TY STREETCAR INVESTMENT
HOLDING PTE. LTD.

Số: 201012096N

V/v: Thay thế người đại diện và giới thiệu người
đại diện mới tham gia Hội Đồng Quản Trị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kính gửi:

- **Đại Hội Đồng Cổ Đông, Công Ty Cổ Phần Rượu và Nước Giải Khát Hà Nội (Halico)**
- **Hội Đồng Quản Trị, Công Ty Cổ Phần Rượu và Nước Giải Khát Hà Nội**
- **Ban Kiểm Soát, Công Ty Cổ Phần Rượu và Nước Giải Khát Hà Nội**

Singapore, ngày 24 tháng 10, 2022

Căn cứ Điều lệ của Công ty Streetcar Investment Holding Pte. Ltd. (Streetcar), Streetcar xin được đề xuất thay thế người đại diện của Streetcar tại Halico tham gia Hội Đồng Quản Trị hiện tại như sau:

1. Ông Jos Duursema, Giám Đốc Điều Hành của Diageo Việt Nam, thôi không làm người đại diện tham gia Hội Đồng Quản Trị của Streetcar tại Halico kể từ ngày được phê duyệt bởi Đại Hội Đồng Cổ Đông Halico; và
2. Ông Murugavel Shanmugam (Vel), Giám Đốc Tài Chính của Diageo Việt Nam, là người được Streetcar cử làm người đại diện tham gia Hội Đồng Quản Trị Halico, bắt đầu từ ngày được phê duyệt bởi Đại Hội Đồng Cổ Đông Halico

Streetcar xin thông báo để Halico được biết và thực hiện các thủ tục theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật Việt Nam.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

**THAY MẶT CÔNG TY STREETCAR
INVESTMENT HOLDING PTE. LTD.**



**Giám Đốc
Yann Cameli**



Số: /NQ - ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2023

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020,

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019,

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội,

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội ngày 21/4/2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023:

Đại hội đã thông qua Báo cáo số: /BC-HALICO ngày /3/2023 của Ban Giám đốc tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 với tỷ lệ tán thành cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023:

Đại hội đã thông qua Báo cáo số: /BC-HĐQT ngày /3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty đánh giá kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 với tỷ lệ tán thành cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023:

Đại hội đã thông qua Báo cáo số: /BKS ngày /3/2023 của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 với tỷ lệ tán thành cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022:

Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 theo nội dung Tờ trình số: /TTr-HĐQT ngày /3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty với tỷ lệ tán thành cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Điều 5. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

Đại hội đã thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 với tỷ lệ tán thành cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết, cụ thể như sau:

1. Tổng doanh thu (bao gồm thuế TTĐB): 215,36 tỷ đồng
2. Doanh thu thuần về hàng hoá và cung cấp dịch vụ: 126,05 tỷ đồng.
3. Lợi nhuận trước thuế (lỗ): - 14,9 tỷ đồng.
4. Tổng nộp ngân sách Nhà nước: 93,34 tỷ đồng
5. Lao động bình quân: - CBCNV: 204 người

- Ban Điều hành: 04 người

6. Quỹ lương: - Tiền lương CBCNV: 21,17 tỷ đồng

- Tiền lương Ban Điều hành: 1,03 tỷ đồng

Điều 6. Thông qua chế độ lương và thù lao năm 2023: HĐQT, BKS, Thư ký của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội (quyết toán năm 2022, dự kiến năm 2023) theo nội dung Tờ trình số: /TTr-HALICO ngày /3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty:

1. Đại hội đã thông qua quyết toán tiền lương và thù lao năm 2022 đối với các thành viên HĐQT, Ban Kiểm Soát, Thư ký HĐQT của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội: **173.347.894 đồng** với tỷ lệ tán thành cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

2. Đại hội đã thông qua chế độ lương và thù lao năm 2023: HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký của Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội: **516.000.000 đồng** với tỷ lệ tán thành cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết, cụ thể:

- Tiền lương của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát chuyên trách: 234 triệu đồng.

- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát kiêm nhiệm: 282 triệu đồng.

Mức tiền lương của Trưởng Ban Kiểm soát tương đương mức tiền lương chức danh của Trưởng Phòng/Ban các đơn vị trong Công ty.

Mức tiền lương thực hiện sẽ được quyết toán theo nguyên tắc quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 09 năm 2016 về hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty.

Mức tiền lương bình quân thực hiện của Trưởng BKS được xác định theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023.

Điều 7. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2023:

Đại hội đã thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán có uy tín trong danh sách các tổ chức kiểm toán được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Rượu và



Nước giải khát Hà Nội năm 2023 theo nội dung Tờ trình số /TTr-BKS ngày /3/2023 của Ban Kiểm soát với tỷ lệ tán thành cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026:

Đại hội đã thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo nội dung Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày /3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty với tỷ lệ tán thành cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết, cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 đối với Ông Jos Duursema.

2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 01 thành viên.

3. Thông qua nhân sự tham gia thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026:

Đại hội đã thông qua nhân sự tham gia thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026: Ông Murugavel Shanmugam (Vel) với tỷ lệ tán thành cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Điều 9. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Rượu và Nước giải khát Hà Nội có trách nhiệm tiến hành các công việc được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền trong Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu Văn thư, Thư ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Phạm Trung Kiên